

# DỰ ÁN MỞ RỘNG VÀ HOÀN THIÊN MÔ HÌNH QUẢN LÝ, SẢN XUẤT, SƠ CHẾ VÀ QUẢNG BÁ RAU AN TOÀN TẠI HTX PHƯỚC HẢI, XÃ TÂN HẢI HUYỆN TÂN THÀNH THEO TIÊU CHUẨN VIETGAP

**Cơ quan thực hiện:** Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp Phước Hải, xã Tân Hải - huyện Tân Thành tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu  
**Đồng chủ nhiệm:** TS. Ngô Kiều Oanh - Nguyễn Thanh Tuấn  
**Thời gian thực hiện:** Từ tháng 9/2009 đến tháng 9/2011.

## I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Rau là một sản phẩm tươi sống được dùng như thức ăn chính trong các bữa ăn của các gia đình Việt Nam, nhưng tình hình sản xuất rau đang ở trong tình trạng báo cáo về lạm dụng quá mức thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) vì hầu hết trong quá trình canh tác, các cây rau đều phải dùng thuốc BVTV với các nhóm độc cao quanh năm. Tình hình ngộ độc trên cây rau thực phẩm do thuốc BVTV và ô nhiễm môi trường trong các vùng canh tác rau do chưa có mô hình quản lý toàn diện đã dẫn đến việc phát sinh ngày càng nhiều các căn bệnh nan y cho cộng đồng kể cả người tiêu dùng và người sản xuất do chất độc qua chuỗi thức ăn được tích tụ dần trong cơ thể và môi trường đất, nước. Người tiêu dùng chưa thật sự tin tưởng vào sản phẩm rau an toàn (RAT) vì để kiểm soát được cần phải có một quy trình quản lý sản xuất, phân bố và tiêu thụ chuẩn hoá đến tận từng hộ canh tác dưới sức ép về mặt thông tin từ người tiêu dùng và quản lý. Vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm cũng trở thành một vấn đề lớn khi nước ta gia nhập tổ chức WTO, do đó, nếu các sản phẩm rau không đáp ứng được tiêu chuẩn VietGAP cũng sẽ không được lưu thông trên thị trường nội địa và quốc tế. Tuy nhà nước đã tiến hành rất nhiều phương pháp để quản lý RAT nhưng đến nay kết quả vẫn chưa được triệt để như mong muốn do chưa xây dựng được mô hình quản lý toàn diện mang tính khả thi từng bước phù hợp với đặc thù địa phương nơi có vùng sản xuất RAT.

Với quyết tâm tiếp tục đầu tư có hiệu quả đến đích cuối cùng, năm 2006 Sở KH&CN là đơn vị chủ quản để Chi cục Bảo vệ thực vật thuộc Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn phối hợp với chương trình thông tin an toàn

hoá chất thuộc Viện KH&CN Việt Nam, dựa trên các kết quả đã đạt được của dự án RAT Tân Hải của giai đoạn 1, đề tài “Nghiên cứu xây dựng hệ thống tin điện tử (HTTĐT) RAT Tân Hải như một mô hình thí điểm và là một phương tiện hữu hiệu được sử dụng để thực hiện tiếp tục đến đích các mục tiêu của dự án RAT mà tỉnh đã cho phép quy hoạch đầu tư, thực hiện. Các kết quả của đề tài sẽ là căn cứ khoa học để tiến tới xây dựng một mô hình thực hiện từng bước các quy trình được chuẩn hoá cho các hoạt động quản lý, kiểm soát, quản bá toàn diện RAT. Có thể áp dụng được đại trà cho các vùng RAT trong toàn tỉnh, mang lại niềm tin về sản phẩm RAT thực sự cho người tiêu dùng và công bằng về giá cả cho người sản xuất và đầu tư.

## II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

### 1. Mục tiêu của dự án

- Áp dụng hệ thống tin điện tử quản lý RAT để mở rộng quy mô sản xuất, áp dụng rộng rãi đối với các hộ nông dân xã Tân Hải.
- Xây dựng quy trình điều tra, thu thập, xử lý, cập nhật, phân phối các dữ liệu và số liệu RAT theo tiêu chuẩn đòi hỏi của HTTĐT Quản lý RAT cấp xã, mang tính thực tiễn và thực thi lâu dài.
- Xây dựng quy trình sơ chế và đóng gói tiêu chuẩn nhằm tiết kiệm chi phí, bảo vệ nhãn mác nâng cao thương hiệu của Hợp tác xã. Xây dựng quy trình tiếp thị phân phối và tiêu thụ sản phẩm RAT của HTX Phước Hải.
- Xây dựng quy trình giám sát và quản lý chất lượng nhằm đảm bảo tính an toàn tuyệt đối với sản phẩm RAT Phước Hải khi đưa ra thị trường.
- Ứng dụng huấn luyện và đào tạo chuyển giao kết quả trong quá trình xây dựng mô hình HTTĐT thí điểm Quản lý RAT tại xã Tân Hải. Tăng cường cơ chế trao đổi thông tin, áp dụng rộng rãi kết quả của HTTĐT nhằm đảm bảo việc điều tra, cập nhật thông tin luôn kịp thời và chính xác.

### 2. Nội dung

- Xây dựng cấu trúc mô hình quản lý sản xuất và quảng bá toàn diện RAT Tân Hải làm cơ sở xây dựng HTTĐT RAT Tân Hải.
- Xây dựng HTTĐT quản lý và quảng bá RAT phù hợp với các quy trình quản lý RAT cấp xã tại xã Tân Hải.
- Xây dựng quy trình điều tra, thu thập, xử lý cập nhật các dữ liệu và số liệu RAT theo mẫu thống nhất phục vụ cho HTTĐT quản lý RAT cấp xã mang tính chất lâu dài.
- Một số kết quả đánh giá tình hình sản xuất, kiểm soát sản phẩm RAT thông qua các tiêu chí được xây dựng bằng HTTĐT RAT Tân Hải.

### **3. Phương án tổ chức thực hiện dự án**

– Hợp tác xã dịch vụ Nông nghiệp Phước Hải là đơn vị chủ trì về mặt tổ chức sản xuất, quản lý sản xuất, tổ chức nhân lực, xây dựng hệ thống nhà xưởng sơ chế, kho bảo quản, cửa hàng bán thuốc BVTV, phân bón theo đúng tiêu chuẩn.

– Chương trình thông tin khoa học về an toàn hóa chất là đơn vị phối hợp, hỗ trợ về mặt công nghệ, thiết lập hệ thống trao đổi thông tin, xây dựng đội ngũ điều tra số liệu trong giai đoạn thực hiện dự án. Hỗ trợ HTX trong công tác tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu. Tìm kiếm và mở rộng thị trường, đàm phán bước đầu với các đối tác, quản lý và cập nhật thông tin Website, xây dựng các chương trình quảng bá, tiếp thị sản phẩm RAT của HTX Phước Hải.

## **III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

### **1. Kết luận**

Sau gần 3 năm thực hiện dự án, kể từ tháng 9/2009, dự án đã thực hiện được hầu hết các hạng mục công việc được đề ra:

– Mở rộng quy mô sản xuất của HTX từ 96 hộ với 9 ha lên 150 hộ diện tích 40 ha;

– Nâng cao hệ thống phần mềm quản lý sản xuất RAT tập trung với các tính năng bảo mật, lưu trữ, trao đổi dữ liệu online, ...;

– Đào tạo về nghiệp vụ điều tra, tạo thói quen ghi chép cho các hộ sản xuất hướng theo tiêu chuẩn VietGAP;

– Đào tạo về công nghệ thông tin cho đội ngũ nhân sự HTX;

– Đóng góp được một mô hình quản lý thông tin theo mô hình của chính phủ điện tử;

– Chuyển biến nhận thức qua các buổi tập huấn về phương thức quản lý quy trình sản xuất và quảng bá RAT đặc biệt cho các cấp quản lý và các hộ sản xuất theo hướng quản lý hiện đại để từng bước đạt được sản phẩm RAT đích thực.

– Hỗ trợ rất thiết thực cho các cấp quản lý trong việc xây dựng các biện pháp chính sách phát triển thực hiện dự án RAT.

### **2. Kiến nghị**

– Kiến nghị các cơ quan quản lý cần có chính sách phù hợp nhằm bảo vệ quyền lợi cho người trồng RAT, tăng cường kiểm tra, kiểm soát nguồn thực phẩm đầu vào tại các bếp ăn đồng người.

– Do thu nhập của HTX chủ yếu từ nguồn bán rau, các chi phí triển khai dự án hầu hết là không thể thu hồi (chi phí đào tạo, điều tra số liệu, xây dựng phần mềm.. ) trong khi tỷ lệ thu hồi kinh phí là 60%, HTX sẽ gặp rất nhiều khó khăn trong công việc huy động nguồn vốn cho việc thu hồi của dự án. Vì vậy ban chủ nhiệm dự án và ban chủ nhiệm HTX Phước Hải đề nghị UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, cùng các sở ngành cho phép giảm tỷ lệ thu hồi vốn ngân sách sự nghiệp khoa học của dự án nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho HTX được hoạt động.

– Dự án “Mở rộng và hoàn thiện mô hình quản lý, sản xuất sơ chế và quản bá RAT tại HTX Phước Hải, xã Tân Hải, huyện Tân Thành theo tiêu chuẩn VietGap” đã khẳng định được tính lý luận và thực tiễn của HTTĐT quản lý và quảng bá RAT - công cụ duy nhất cho đến nay xác định được hồ sơ xuất xứ của sản phẩm RAT. Do vậy để có được thị trường hàng hoá cho RAT rất cần thiết đưa HTTĐT này trở thành một công cụ bắt buộc trong quy trình thanh tra an toàn thực phẩm RAT. Sớm xây dựng một đề tài nghiên cứu ứng dụng công cụ trên trong việc thanh tra, giám sát vệ sinh ATTP RAT trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu với việc lôi cuốn một số bếp ăn tập thể và siêu thị tham gia.

– Cần xây dựng một hệ thống hỗ trợ toàn diện trong quá trình hoạt động của HTX RAT tại vùng rau chuyên canh theo tiêu chuẩn VietGap, ưu tiên việc sửa đổi tài chính phù hợp để hỗ trợ kịp thời hiệu quả nguồn vốn cho các việc thiết yếu như đầu tư trang thiết bị, vay lãi suất thấp cho kinh doanh, vốn về đào tạo nhân lực quản lý, giám sát và quảng bá...

– Thực thi mô hình phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý một cách đồng bộ kể cả cấp xã khi xây dựng vùng hàng hoá RAT.